

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 1077 ngày 24/12/2022
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC
	Phòng: D. liên
	Sao

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 34/NML/2022

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân, tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH TM và XNK Nguyệt Minh Lâm.

Địa chỉ: Số 19 Phố Khâm Thiên, Phường Khâm Thiên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 0856633336

Fax:

E-mail:

Mã số doanh nghiệp: 0107472012.

Địa chỉ sản xuất: Thôn Ngọc Loan, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Chứng nhận ISO 22000:2018 hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, số chứng nhận: AQV-40020.1, ngày cấp phép 15/07/2022, được đánh giá bởi tổ chức QRS.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Trà sữa vị truyền thống (Original milk tea)

2. Thành phần:

Thành phần gói Trà đen (03 g/gói): trà đen

Thành phần gói Bột kem béo (35 g/gói): Non-dairy creamer ($\geq 97\%$): siro glucose, dầu cọ, natri caseinat, chất nhũ hóa (340(ii), 471), natri caseinat, chất chống đông vón (551); chiết xuất bột trà đen.

Thành phần gói Nước đường (40 g/gói): Đường kính ($> 35\%$), siro fructose, nước, muối ăn, chất điều chỉnh độ acid (330), chất tạo ngọt tổng hợp (950, 951).

Thành phần gói topping Thạch trân châu trắng (50 g/gói): Nước, đường, chất làm dày (425, 407, 415, 401, 418, 327, 508), chất điều chỉnh độ acid (330, 296, 331(iii)), chất bảo quản (202, 211), hương liệu tổng hợp: hương đường nâu, chất tạo ngọt tổng hợp (950, 951).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 8 tháng (kể từ ngày sản xuất).

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1. Quy cách đóng gói:

Khối lượng tịnh 1 ly (g/ly): 128 g \pm 5,76 g

Số lượng ly/hộp: 4 ly/hộp; 6 ly/hộp... và các quy cách khác theo yêu cầu của khách hàng.

Số lượng ly/thùng carton: 48 ly/thùng; 50 ly/thùng; 55 ly/thùng; 60 ly/thùng; 65 ly/thùng; 70 ly/thùng; 75 ly/thùng... và các quy cách khác theo yêu cầu của khách hàng.

4.2. Chất liệu bao bì:

Tùng gói nhỏ chất liệu PA/PE/PP, MPET/MOPP/MCPP, ống hút nhựa PE/PP, được đựng trong ly giấy, nắp nhựa PE/PP, được ghép với màng nhựa PE/PP. Sau đó các ly thành phẩm

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 1078... ngày: 22/12/2022
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
	Sao.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 35/NML/2022

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân, tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH TM và XNK Nguyệt Minh Lâm.

Địa chỉ: Số 19 Phố Khâm Thiên, Phường Khâm Thiên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 0856633336

Fax:

E-mail:

Mã số doanh nghiệp: 0107472012.

Địa chỉ sản xuất: Thôn Ngọc Loan, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Chứng nhận ISO 22000:2018 hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, số chứng nhận: AQV-40020.1, ngày cấp phép 15/07/2022, được đánh giá bởi tổ chức QRS.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Trà sữa vị dâu tây (Strawberry milk tea)

2. Thành phần:

Thành phần gói Trà đen (03 g/gói): trà đen

Thành phần gói Bột kem béo (35 g/gói): Non-dairy creamer ($\geq 97\%$): siro glucose, dầu cọ, natri caseinat, chất nhũ hóa (340(ii), 471), natri caseinat, chất chống đông vón (551); chiết xuất bột trà đen.

Thành phần gói Mứt dâu tây (40 g/gói): Siro hỗn hợp các loại đường từ bắp, đường kính, nước, mạch nha, dâu tây ($> 15\%$), chất điều chỉnh độ acid (330, 331(iii), 296), sorbitol, chất làm dày (415, 440, 401), hương dâu tây tổng hợp dùng cho thực phẩm, chất bảo quản (202), chất chống tạo bọt, chất tạo ngọt tổng hợp (950, 951), màu thực phẩm tổng hợp (124, 129).

Thành phần gói topping Thạch trân châu trắng (50 g/gói): Nước, đường, chất làm dày (425, 407, 415, 401, 418, 327, 508), chất điều chỉnh độ acid (330, 296, 331(iii)), chất bảo quản (202, 211), hương liệu tổng hợp: hương đường nâu, chất tạo ngọt tổng hợp (950, 951).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 8 tháng (kể từ ngày sản xuất).

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1. Quy cách đóng gói:

Khối lượng tịnh 1 ly (g/ly): $128 \text{ g} \pm 5,76 \text{ g}$

Số lượng ly/hộp: 4 ly/hộp; 6 ly/hộp... và các quy cách khác theo yêu cầu của khách hàng.

Số lượng ly/thùng carton: 48 ly/thùng; 50 ly/thùng; 55 ly/thùng; 60 ly/thùng; 65 ly/thùng; 70 ly/thùng; 75 ly/thùng... và các quy cách khác theo yêu cầu của khách hàng.

4.2. Chất liệu bao bì:

